

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 35/2020/HSST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2020*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Lữ Văn Tuấn*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Tấn Phước*

*2/ Ông Huỳnh Tài Em*

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ **Ph** (tên gọi khác: không), sinh 12/5/2001 tại H, B; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh B; CMND số 385859013; nghề nghiệp: tài xế xe ủi; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D, sinh 1975 và bà H, sinh năm 1979; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 10/7/2020 chuyển tạm giam đến nay (có mặt);

2/ **B** (tên gọi khác: Nâu), sinh 20/9/1999 tại H, B; Nơi cư trú: ấp A1, thị trấn H, huyện H, tỉnh B; CMND số 385822374; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B1 (đã chết) và bà M, sinh năm 1973; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 10/7/2020 chuyển tạm giam đến nay (có mặt);

*Người bào chữa cho các bị cáo Ph, B: Bà Phg là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 01/7/2020, B đang điều khiển xe biển kiểm soát 62S1 - 1111 chở Ph đến khu vực ấp V, xã V, huyện H thì bị lực lượng Công an huyện Hòa

Bình kết hợp Công an xã Vĩnh Hậu dùng xe kiểm tra bắt quả tang Ph và B do nghi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, kích thước 1,8cm x 2,3cm chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng; 01 miếng giấy bạc có chiều dài 08cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,5cm, chiều rộng lớn nhất 04cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng - đỏ, có dòng chữ “MAISOHOANGLUAN VINA”; 01 miếng băng keo màu trắng đục, chiều dài 42cm, chiều rộng 01 cm; 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu tím - đen; 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu trắng - vàng đồng, màng hình có nhiều vết nứt và 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 62S1 - 1111. Vụ việc được Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu điều tra, làm rõ.

Kết luận giám định số 69/KLGD-PC09 ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nilon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,8cm x 2,3cm là chất ma túy, khối lượng 0,22045 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Ph và B khai nhận như sau: Lúc 15 giờ 33 phút ngày 01/7/2020, Ph gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger kêu B chạy xe đến nhà chờ Ph lên thành phố Bạc Liêu mua ma túy về sử dụng thì B đồng ý. B điều khiển xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 62S1 - 1111 đến nhà chờ Ph đến khu vực Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu để mua ma túy của một người thanh niên với số tiền là 300.000 đồng. Ph kêu B chở đến nhà Đ tại ấp V, xã V, huyện H để cùng sử dụng ma túy. Sau khi Ph, B và Đ sử dụng ma túy xong thì phần thừa còn lại Ph dùng hộp quẹt hàn kín gói ma túy và dùng băng keo quấn gói ma túy vào hộp quẹt gas. Ph cầm theo gói ma túy và kêu B chở đi tìm địa điểm khác để tiếp tục sử dụng, khi đến khu vực ấp V, xã V thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 36/CT- VKSHB ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, truy tố các bị cáo Ph, B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

*Tại phiên tòa hôm nay:*

Các bị cáo Ph, B khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào ngày 01 tháng 7 năm 2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Ph, B đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; đã đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Ph từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; B từ 01 năm đến 01 năm 06 tù;

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Ph, B: Không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét về việc các bị cáo Ph, B là người dân tộc Khmer, nhận thức còn hạn chế để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Ph: Không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Ý kiến của bị cáo B: Không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tiếng nói và chữ viết: Trong vụ án này thì các bị cáo Ph, B là người dân tộc Khmer. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khẳng định có thể nghe, nói và hiểu được tiếng Việt nên không dùng tiếng dân tộc của mình mà dùng tiếng Việt trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, không yêu cầu người phiên dịch.

[4] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ph, B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của các bị cáo đối chiếu với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định bị cáo B chở bị cáo Ph mua ma túy của người thanh niên (chưa rõ nhân thân) về sử dụng chung. Sau khi đã sử dụng xong một lần thì tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy còn lại để cùng đi tìm địa điểm khác sử dụng tiếp thì bị bắt quả tang, giám định là ma túy, có trọng lượng 0,22045 gam, loại Methamphetamine. Mục đích của các bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định các bị cáo Ph, B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu giảm ma túy nói riêng và giảm tội phạm nói chung; thì các bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này các bị cáo Ph, B là đồng phạm giản đơn. Ph là người chủ mưu, khởi sự rủ rê B. B là người cung cấp phương tiện, giúp sức tích cực trong việc chở Ph đi mua, cất giấu và tìm địa điểm để sử dụng ma túy;

Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Lẽ ra, còn xem xét áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bổ sung các bị cáo một số tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, có xem xét các bị cáo Ph, B đều thuộc diện lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

*Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

*Tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo Ph, B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa đề nghị xem xét thêm về việc các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt thấp nhất cho các bị cáo. Như nhận định ở trên, Hội đồng xét xử đã xem xét và cụ thể là đã miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 69/GĐ-2020 và vật chứng bên trong gồm: 0,20221 gam ma túy loại Methamphetamine, các vỏ, bao gói; 01 miếng giấy bạc có chiều dài 08cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,5cm, chiều rộng lớn nhất 04cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng - đỏ, trên quẹt có dòng chữ “MAISOHOANGLUAN VINA”, tình trạng đã bị hư; 01 miếng băng keo màu trắng đục, chiều dài 42cm, chiều rộng 01 cm, tình trạng đã qua sử dụng và tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu tím - đen, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu trắng - vàng đồng, trên màng hình có nhiều vết nứt, tình trạng đã qua sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe gắn máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 62S1 - 1111 thuộc sở hữu của ông Huỳnh Văn Giang, ông Giang không biết Bé dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe lại cho ông Giang là có căn cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ph là người dân tộc thiểu số (Khmer) ở xã V, huyện H, tỉnh B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với hành vi của Đ cho Ph, B sử dụng ma túy tại nhà mình: Xét thấy bản thân Đ cũng là người nghiện ma túy, khi đó Đ cũng cùng tham gia sử dụng ma túy với Ph, B nên không có điều kiện để trình báo đến Cơ quan có thẩm quyền do đó, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*không tố giác tội phạm*” theo điều 390 Bộ luật hình sự và tội “*chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với người bán ma túy cho Ph, chưa xác định được nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Ngoài ra, Ph, B khai nhận trước đó đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng nhưng không thu giữ được chất ma túy, chưa chứng minh được nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Ph, B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) đối với bị cáo Ph và bị cáo B;

Xử phạt bị cáo Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.

Xử phạt bị cáo B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 69/GĐ-2020 và vật chứng bên trong gồm: 0,20221 gam ma túy loại Methamphetamine, các vỏ, bao gói; 01 miếng giấy bạc có chiều dài 08cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,5cm, chiều rộng lớn nhất 04cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng - đỏ, trên quẹt có dòng chữ “MAISOHOANGLUAN VINA”, tình trạng đã bị hư; 01 miếng băng keo màu trắng đục, chiều dài 42cm, chiều rộng 01 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu tím - đen, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màng hình cảm ứng màu trắng - vàng đồng, trên màng hình có nhiều vết nứt, tình trạng đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu và Chi cục Thi hành dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu).*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo B chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Miễn án phí cho bị cáo Ph.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- CSĐT CA huyện Hoà Bình
- Nhà tạm giữ CA huyện Hoà Bình
- THADS huyện Hoà Bình;
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**LŨ VĂN TUẤN**